UBND TỈNH SƠN LA **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/QĐ-SGDĐT	*Sơn La, ngày 02 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-SGDĐT ngày 28/02/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về Quy định trách nhiệm nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 17/2023/TT-BGDĐT ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La,

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-SGDĐT ngày 28/02/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

"**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

2. Quy chế thi áp dụng cho phòng GDĐT các huyện/thành phố, các cơ sở giáo dục phổ thông, các cơ sở giáo dục thường xuyên và các tổ chức, cá nhân tham gia các kỳ thi học sinh giỏi.".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

"**Điều 4. Đơn vị dự thi, đối tượng, điều kiện dự thi**

2. Thí sinh là học sinh đang học cùng cấp học được tổ chức thi, **có tên trong quyết định thành lập đội tuyển dự thi,** có điểm trung bình môn dự thi từ 7,0 điểm trở lên, xếp loại hạnh kiểm (hoặc rèn luyện) và học lực (hoặc học tập) từ khá trở lên theo kết quả cuối học kỳ (hoặc năm học) liền kề với kỳ thi. Đối với những thí sinh dự thi ở môn thi mà thí sinh không tham gia học môn học đó trong chương trình chính khóa thì bỏ điều kiện về điểm trung bình môn dự thi.".

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

"**Điều 5. Môn thi, bài thi và hình thức thi**

1. Tổ chức thi các môn, bài thi: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Giáo dục công dân/Giáo dục kinh tế và Pháp luật. Căn cứ điều kiện hằng năm, Sở GDĐT quyết định việc tổ chức các môn thi môn Tin học và GDCD cấp THCS. Đối với kỳ thi chọn đội tuyển, tổ chức thi các môn theo quy định của Bộ GDĐT tại kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia.

2. Hình thức thi: Các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân thi theo hình thức tự luận hoặc theo hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan; môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính; môn Tiếng Anh thi 3 kỹ năng: nghe, đọc, viết (căn cứ điều kiện hằng năm Sở GDĐT quyết định việc tổ chức thi kỹ năng nói tại kỳ thi cấp tỉnh). Đối với kỳ thi chọn đội tuyển, hình thức thi các môn theo quy định của Bộ GDĐT tại kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia.

3. Đối với kỳ thi HSG THCS cấp tỉnh, bắt đầu từ năm học 2024 - 2025:

a) Các môn thi, bài thi gồm: Toán, Ngữ văn, Giáo dục công dân, Khoa học tự nhiên 1 (kiến thức Vật lý), Khoa học tự nhiên 2 (kiến thức Hóa học), Khoa học tự nhiên 3 (kiến thức Sinh học), Lịch sử và Địa lý 1 (kiến thức Lịch sử), Lịch sử và Địa lý 2 (kiến thức Địa lý), tiếng Anh, Tin học. Căn cứ điều kiện cụ thể hằng năm, Sở GDĐT quyết định việc tổ chức các môn thi môn Tin Học và GDCD.

b) Hình thức thi: Các môn Toán, Ngữ văn, Giáo dục công dân, Khoa học tự nhiên 1, Khoa học tự nhiên 2, Khoa học tự nhiên 3, Lịch sử và Địa lý 1, Lịch sử và Địa lý 2 thi theo hình thức tự luận hoặc theo hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan; môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính; môn Tiếng Anh thi 3 kỹ năng: nghe, đọc, viết (căn cứ điều kiện hằng năm Sở GDĐT quyết định việc tổ chức thi kỹ năng nói tại kỳ thi cấp tỉnh)."**.**

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

"**Điều 12. Xử lý các sự số bất thường**

1. Trường hợp đề thi có sai sót:

a) Nếu phát hiện có sai sót trong đề thi, Chủ tịch Hội đồng coi thi phải báo cáo ngay với Trưởng Ban tổ chức kỳ thi để có phương án xử lý.

b) Căn cứ kết luận của Chủ tịch Hội đồng ra đề thi về tính chất, mức độ sai sót; căn cứ thời gian phát hiện sai sót, Trưởng Ban tổ chức kỳ thi (hoặc Giám đốc Sở đối với Kỳ thi chọn đội tuyển) lựa chọn quyết định một trong các phương án xử lý sau:

- Chỉ đạo Hội đồng coi thi sửa chữa sai sót, thông báo cho thí sinh biết và không kéo dài thời gian làm bài của thí sinh.

- Chỉ đạo Hội đồng coi thi sửa chữa sai sót, thông báo cho thí sinh biết và kéo dài thời gian làm bài của thí sinh, thời gian kéo dài đảm bảo bằng thời lượng khắc phục sai sót.

- Chỉ đạo Hội đồng coi thi không sửa chữa sai sót, để thí sinh làm bài bình thường; sau đó điều chỉnh biểu điểm một cách thích hợp khi chấm thi, đảm bảo quyền lợi của thí sinh."**.**

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 15 như sau:

"**Điều 15. Số lượng thí sinh**

b) Đội tuyển mỗi môn thi của Trường THPT Chuyên được chọn nhiều nhất 25 học sinh; đội tuyển có 80% số thí sinh trở lên đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp tỉnh năm học trước được tối đa 30 thí sinh.".

6. Bổ sung Điều 18a trước Điều 18 ở Chương III như sau:

"**Điều 18a. Phương án ra đề thi**

1. Hằng năm, căn cứ tình hình thực tiễn, Giám đốc Sở GDĐT sẽ quyết định một phương án ra đề thi trong các phương án sau:

a. Thành lập hội đồng ra đề thi để tổ chức ra đề thi.

b. Hợp đồng với tổ chức/cá nhân đáp ứng yêu cầu để ra đề thi.

c. Hợp đồng với tổ chức/cá nhân đáp ứng yêu cầu để ra đề thi đề xuất. Sau đó thành lập Hội đồng ra đề thi trên cơ sở các đề thi đề xuất.

2. Giám đốc Sở quyết định phương thức thực hiện hợp đồng với tổ chức/cá nhân bảo đảm yêu cầu để ra đề thi hoặc ra đề thi đề xuất. Nguyên tắc bảo mật khi thực hiện hợp đồng ra đề thi hoặc ra đề thi đề xuất được thể hiện cụ thể trong hợp đồng.".

7. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 18 như sau:

"**Điều 18. Hội đồng ra đề thi**

đ) Cán bộ công an, cán bộ y tế, nhân viên bảo vệ, phục vụ: Do Giám đốc Sở GDĐT quyết định số lượng, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị hữu quan điều động.".

8. Bổ sung khoản 5 Điều 20 như sau:

"**Điều 20. Khu vực làm đề thi và các yêu cầu cách ly**

5. Riêng kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, tùy theo điều kiện thực tế, Giám đốc Sở quyết định cụ thể về khu vực làm việc và các yêu cầu cách ly đối với Hội đồng ra đề thi.".

9. Sửa đổi, bổ sung Điểm a (*gạch đầu dòng thứ nhất từ trên xuống*) khoản 2 Điều 21 như sau:

"**Điều 21. Quy trình ra đề thi**

a) Soạn thảo đề thi

- Phòng Quản lý thi đề xuất thành phần tham gia Hội đồng ra đề. Căn cứ ma trận kiến thức các môn thi của kỳ thi, số lượng câu hỏi tự luận và trắc nghiệm khách quan, thang điểm đối với các câu hỏi, số lượng người ra đề, Phòng Quản lý thi đề xuất phương án phân chia tỉ lệ câu hỏi, số lượng đề dự kiến cho các thành viên của Hội đồng ra đề. Số lượng ủy viên ra đề thi, số lượng đề thi mỗi ủy viên ra đề thi phải đảm nhận phải đảm bảo đủ lớn để đảm bảo tính khách quan khi bốc thăm lựa chọn ngẫu nhiên hình thành đề thi. Khối lượng đề phải ra tương đồng giữa các thành viên trong mỗi tổ ra đề. Số lượng câu hỏi tương đương trong các đề thi do Giám độc Sở quyết định cụ thể trong quyết định thành lập Hội đồng ra đề thi.".

10. Bổ sung Điều 23a trước Điều 23 như sau:

"**Điều 23a. In, sao, đóng gói và chuyển giao đề thi khi thực hiện hợp đồng ra đề thi**

1. Giám đốc Sở GDĐT thành lập Tổ chuyển giao đề thi để lấy đề thi từ đơn vị hợp đồng ra đề thi.

- Cơ cấu và thành phần của Tổ chuyển giao đề thi:

+ Tổ trưởng: Lãnh đạo Sở GDĐT.

+ Thành viên: Chuyên viên phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở, cán bộ công an.

- Nhiệm vụ của Tổ chuyển giao đề thi:

+ Nhận đề thi từ Hội đồng ra đề thi hoặc đơn vị hợp đồng ra đề thi và bàn giao cho Hội đồng in sao đề thi đúng theo thời gian, địa điểm quy định.

+ Đảm bảo an toàn và chịu trách nhiệm bảo mật trong quá trình vận chuyển đề thi.

+ Quá trình chuyển, giao đề thi phải có sự bảo vệ của cán bộ công an; phải lập biên bản giao nhận, ghi rõ tình trạng đóng gói, niêm phong đề thi.

2. Giám đốc Sở thành lập Hội đồng in sao đề thi.

3. Cơ cấu và thành phần của Hội đồng in sao đề thi

a) Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Sở GDĐT hoặc lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc Sở.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo phòng thuộc Sở GDĐT. Số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng do Giám đốc Sở GDĐT quyết định.

c) Thư ký: Chuyên viên Sở GDĐT hoặc tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc giáo viên có năng lực của các trường THPT. Số lượng Thư ký Hội đồng do Giám đốc Sở GDĐT quyết định.

d) Ủy viên: Chuyên viên, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên có năng lực chuyên môn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 10 của Quy chế này. Số lượng ủy viên do Giám đốc Sở GDĐT quyết định nhưng không ít hơn số môn thi. Mỗi môn thi có ít nhất một ủy viên có chuyên ngành hoặc đang giảng dạy môn học đó.

đ) Cán bộ công an, cán bộ y tế, nhân viên bảo vệ, phục vụ: Do Giám đốc Sở GDĐT phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị hữu quan điều động và quyết định số lượng. Riêng kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia tùy theo điều kiện Giám đốc Sở quyết định số lượng cán bộ công an, cán bộ y tế, nhân viên bảo vệ, phục vụ.

4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng in sao đề thi:

a) Hội đồng làm việc tập trung theo nguyên tắc cách ly triệt để từ khi bắt đầu thực hiện nhiệm vụ đến hết thời gian của buổi thi cuối cùng của kỳ thi.

b) Các thành viên làm việc trực tiếp với lãnh đạo Hội đồng theo đúng quy định và quy chế thi.

c) Mỗi thành viên của Hội đồng phải chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, về việc đảm bảo bí mật, an toàn của đề thi theo đúng chức trách của mình.

5. Nhiệm vụ của Hội đồng in sao đề thi:

a) Tổ chức rà soát, đối chiếu, kiểm tra lại tính chính xác của đề thi; căn chỉnh, định dạng, sửa lỗi chính tả các đề thi chính thức và đề thi dự bị, hướng dẫn chấm thi (gồm đáp án, biểu điểm, phiếu chấm).

b) Tổ chức in, sao đề thi, kể cả in, sao đĩa CD chứa phần thi nghe hiểu của môn Tiếng Anh (chính thức và dự phòng); đóng gói, niêm phong đề thi theo từng điểm thi và bàn giao cho bộ phận chuyển giao đề thi. Tổ chức bảo quản đề thi theo chế độ "MẬT".

c) Tổ chức in, sao đề thi, hướng dẫn chấm thi, bản lưu (có chữ ký của người soát đề thi và Chủ tịch Hội đồng), kể cả in, sao đĩa CD chứa phần thi nghe hiểu của môn Tiếng Anh, đĩa CD chứa bộ dữ liệu (bộ test) chấm thi đối với môn Tin học; đóng gói, niêm phong đủ số lượng theo từng loại; bàn giao cho Hội đồng chấm thi.

d) Đảm bảo tuyệt đối bí mật, an toàn đối với đề thi và hướng dẫn chấm thi, từ thời điểm bắt đầu thực hiện nhiệm vụ cho tới khi thi xong buổi thi cuối cùng.

6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng in sao đề thi:

a) Chủ tịch Hội đồng:

- Điều hành toàn bộ công việc của Hội đồng.

- Cùng các thành viên được phân công đọc, soát đề thi và yêu cầu sửa đề thi khi cần thiết.

- Ký duyệt các đề thi chính thức và đề thi dự bị, hướng dẫn chấm thi của đề thi chính thức và đề thi dự bị.

- Tổ chức in, sao, đóng gói, niêm phong đề thi và bàn giao đề thi cho Tổ chuyển giao đề thi.

- Xem xét, quyết định phương án xử lý sự cố về đề thi được quy định tại khoản 1 Điều 12 của Quy chế này.

- Xem xét, đề nghị khen thưởng, kỷ luật đối với các thành viên trong Hội đồng.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng giúp Chủ tịch Hội đồng trong công tác điều hành theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

c) Thành viên in sao đề thi:

- Thực hiện nhiệm vụ được quy định tại khoản 4 Điều 23a của Quy chế này.

- Kiểm tra đĩa CD chứa phần thi nghe hiểu đối với môn Tiếng Anh.

- Kiểm tra đĩa CD chứa bộ dữ liệu (bộ test) chấm thi đối với môn Tin học.

- Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

d) Thư ký:

- Giúp lãnh đạo Hội đồng thực hiện các công việc sau:

+ Xây dựng kế hoạch làm việc của Hội đồng, soạn thảo văn bản, lập bảng biểu, ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng.

+ Chuẩn bị các số liệu, tài liệu, điều kiện và phương tiện để Hội đồng làm việc.

+ In, sao (kể cả sao đĩa CD chứa phần thi nghe hiểu đối với môn Tiếng Anh),

đóng gói, niêm phong, giao đề thi cho Tổ chuyển giao đề thi và đề thi, hướng dẫn chấm thi cho Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi hoặc người được lãnh đạo Sở GDĐT ủy quyền.

- Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

đ) Cán bộ công an, cán bộ y tế, nhân viên bảo vệ, phục vụ: Do Chủ tịch Hội đồng trực tiếp điều hành.

7. Trách nhiệm của các thành viên Hội đồng in sao đề thi:

a) Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm cá nhân trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về việc thực hiện các công việc được giao.

d) Các thành viên khác của Hội đồng chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về phần việc được phân công.

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 25 như sau:

"**Điều 25. Bố trí phòng thi**

2. Mỗi phòng thi bố trí không quá 24 thí sinh (nếu thí sinh trong phòng thi thi cùng 01 môn), không quá 30 thí sinh (nếu thí sinh trong cùng phòng thi được bố trí ghép với các môn thi khác). Đối với môn Tin học, Ngoại ngữ mỗi phòng thi có thể bố trí tối đa 30 thí sinh."

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 26 như sau:

"**Điều 26. Quy định về các tài liệu, vật dụng được mang vào phòng thi**

3. Atlat Địa lý Việt Nam đối với môn Địa lý; không được đánh dấu hoặc viết thêm bất cứ nội dung gì trong tài liệu.".

13. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm b khoản 9 Điều 27 như sau:

"**Điều 27. Trách nhiệm của thí sinh**

1. Có mặt tại địa điểm thi đúng ngày, giờ quy định. Thí sinh đến muộn sau thời điểm tính giờ làm bài 15 phút sẽ không được dự thi;

9. Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài:

b) Đối với buổi thi môn Tin học: Tất cả thí sinh phải tắt ngay màn hình máy vi tính. Khi CBCT cho phép, thí sinh được bật lại màn hình máy vi tính và mở niêm phong để ghi bài làm vào đĩa CD/USB; tiếp đó, thí sinh chứng kiến CBCT in bài của mình từ đĩa CD/USB ra giấy; thí sinh ký vào giấy đã in bài làm và 02 thí sinh ký tên vào bì đựng đĩa CD/USB (đã niêm phong).".

14. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 4 và điểm đ khoản 5 Điều 28 như sau:

"**Điều 28. Quy trình coi thi**

4. Trước giờ thi:

đ) Đối với buổi thi môn Tin học, CBCT trong phòng thi kiểm tra nguồn điện và kiểm tra niêm phong cổng của các máy vi tính.

5. Trong thời gian làm bài thi:

đ) Việc phát giấy thi, giấy nháp bổ sung cho thí sinh được thực hiện theo điểm d khoản 4 Điều này.".

15. Sửa đổi, bổ sung điểm h khoản 2 Điều 33 như sau:

"**Điều 33. Quy trình chấm thi**

2. Chấm thi, cho điểm bài thi viết:

h) Chỉ có những người được phân công mới được thực hiện việc ghép phách, nhập điểm. Những người tham gia ghép phách, nhập điểm phải đảm bảo thực hiện nghiêm quy định tại khoản 5 điều 32 của Quy chế này; chịu trách nhiệm về tính chính xác, bảo mật thông tin đối với các nội dung liên quan đến nhiệm vụ được giao. Quá trình thực hiện ghép phách, nhập điểm, kiểm tra, đối chiếu điểm nhập trên máy với bài thi đã ghép phách phải được thực hiện ở khu vực độc lập với khu vực chấm thi, không có sự tham gia của các cá nhân không được giao nhiệm vụ và có sự giám sát liên tục của thanh tra thi."

16. Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 4 Điều 34 như sau:

"**Điều 34. Phúc khảo bài thi**

4. Hội đồng phúc khảo bài thi:

g) Trường có sự chênh lệch điểm thi nhưng không thuộc trường hợp cộng sai, chấm sót và chấm sai phần thi trắc nghiệm, Hội đồng phúc khảo bài thi tổ chức đối thoại trực tiếp giữa các CBChT lần đầu với các cán bộ chấm phúc khảo để thống nhất điểm bài thi. Điểm thống nhất giữa các cặp chấm là điểm thi chính thức của bài thi.".

17. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và bổ sung khoản 6 Điều 35 như sau:

"**Điều 35. Xếp giải kỳ thi**

3. Tỷ lệ giải đối với mỗi môn thi (chỉ tính trên số lượng thí sinh dự thi, không tính thí sinh bỏ thi và thí sinh được giải đặc cách):

- Tổng số giải, từ Khuyến khích trở lên, không vượt quá 60% số thí sinh dự thi; trong đó, số giải Nhất không vượt quá 5% tổng số giải, số giải Nhì không vượt quá 20% tổng số giải, số giải Ba không vượt quá 30% tổng số giải.

- Mức điểm tối thiểu để xếp giải phải đạt từ 10 điểm trở lên (trừ giải khuyến khích có thể dưới 10 điểm nhưng không được nhỏ hơn 7,5 điểm).

6. Đặc cách xét giải đối với học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia và học sinh tham gia đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia:

a) Điều kiện xét đặc cách: Trong danh sách tham gia đội tuyển học sinh giỏi quốc gia THPT của cùng năm học đăng ký dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh; phải có tên trong danh sách đội tuyển thi học sinh giỏi cấp tỉnh của đơn vị.

b) Hồ sơ xét đặc cách: Viết đơn đề nghị có xác nhận của cha/mẹ và hiệu trưởng (Phụ lục 03); Quyết định thành lập đội tuyển của đơn vị;

c) Quy đổi giải:

- Học sinh đạt giải ba trở lên trong kỳ thi chọn HSG quốc gia THPT được công nhận đạt giải nhất kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp tỉnh;

- Học sinh đạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn HSG quốc gia THPT được công nhận đạt giải nhì kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp tỉnh.

- Học sinh không đạt giải trong kỳ thi chọn HSG quốc gia THPT được công nhận đạt giải ba kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp tỉnh.

d) Hồ sơ (bản cứng và bản mềm) gửi về Sở GDĐT trước ngày thi của kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp tỉnh ít nhất 07 ngày (theo thông báo chính thức của Sở GDĐT).".

18. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 36 như sau:

"**Điều 36. Chọn học sinh vào các đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia**

2. Tổ chức kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia cho các học sinh có nguyện vọng và được các trường, trung tâm cử tham gia dự thi. Sau khi hoàn tất việc chấm điểm bài thi kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, xếp bài thi theo thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp để xét chọn thí sinh vào các đội tuyển dự thi quốc gia đảm bảo số thí sinh được tuyển chọn bằng số thành viên của mỗi đội tuyển theo quy định."

19. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 46 như sau:

"**Điều 46. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục**

2. Hoàn thành hồ sơ đăng ký dự thi, kiểm tra hồ sơ của người học đăng ký tại trường; các trường có cấp THPT in, đóng dấu và cấp Thẻ dự thi cho thí sinh tham dự kỳ thi chọn HSG THPT cấp tỉnh.

3. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm điều động và tạo mọi điều kiện cần thiết để các viên chức, giáo viên tham gia kỳ thi theo yêu cầu, đề nghị của Phòng GDĐT, Sở GDĐT.".

20. Bổ sung Điều 47 như sau:

"**Điều 47. Trách nhiệm của UBND huyện/thành phố**

1. Đảm bảo kinh phí tổ chức kỳ thi tại địa phương theo quy định.

2. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan phối hợp với Phòng GDĐT chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh tại địa phương theo Quy chế thi và hướng dẫn của Sở GDĐT."

21. Bổ sung Điều 48 như sau:

"Điều 48. Trách nhiệm của Phòng GDĐT

1. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan phối hợp tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh tại địa phương, đảm bảo kinh phí tổ chức thực hiện kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh tại địa phương.

2. Điều động và tạo mọi điều kiện cần thiết để các viên chức, giáo viên tham gia kỳ thi theo yêu cầu của Sở GDĐT. Chỉ đạo đơn vị đặt điểm thi chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh.

3. Tổ chức tuyển chọn và thành lập các Đội tuyển để tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh; thực hiện các quy định và yêu cầu về đăng ký dự thi, chịu trách nhiệm về hồ sơ dự thi của thí sinh; gửi danh sách thí sinh các đội tuyển dự thi kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh. Ngay sau khi kết thúc kỳ thi chọn đội tuyển, gửi đề thi và hướng dẫn chấm thi trong kỳ thi chọn đội tuyển của đơn vị về Sở GDĐT.

4. Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật đối với những người tham gia tổ chức kỳ thi, thí sinh và những người trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định Quy chế thi và các quy

định của pháp luật đối với những người tham gia tổ chức kỳ thi.

5. Các khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức kỳ thi phải kịp thời báo cáo Sở GDĐT (qua Phòng QLCLGD) để xem xét giải quyết.”

22. Bỏ khoản 3 Điều 10; điểm đ khoản 4 Điều 34;

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, QLCLGD.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH SƠN LA

Nguyễn Huy Hoàng